

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY N
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HNGĐ-ST
Ngày 13-4-2023
V/v tranh chấp về xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY N, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy N, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy N, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy N, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 338/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 2 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/QĐ-ST ngày 13 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *N đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số 3, thị trấn a, huyện Thủy N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Bạch Thủy N, sinh năm 1972; nơi cư trú: Số 3, , thị trấn a, huyện Thủy N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phan Trọng P, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm A, xã d, huyện v, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, các bản tự khai và tại phiên tòa N đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Trong thời kỳ hôn nhân với anh Phan Trọng P, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ năm 2018. Năm 2020 chị và anh Bạch Thủy N có quen biết nhau và có phát sinh mối quan hệ tình cảm. Ngày 14-10-2021 chị H sinh được

01 bé gái Bạch Ngọc Minh Anh (tên theo giấy chứng sinh). Chị H xác định cháu Minh Anh là con đẻ của chị và anh Bạch Thủy N nên đề nghị Tòa án xác định anh Bạch Thủy N, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số 3, tổ dân phố Hoàng Tôn, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy N, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu Bạch Ngọc Minh Anh.

Bị đơn anh Bạch Thủy N trình bày: Anh công nhận lời trình bày của chị H là đúng nên anh đề nghị Tòa án công nhận anh là cha đẻ của cháu bé Bạch Ngọc Minh Anh (tên theo giấy chứng sinh) sinh ngày 14-10-2021 do chị Nguyễn Thị H sinh ra.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi thông báo thụ lý vụ án cũng như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Phan Trọng P nhưng anh P không cung cấp lời khai. Tòa án đã ủy thác cho Tòa án huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An tổng đạt các văn bản tố tụng, ghi lời khai của anh Phan Trọng P nhưng anh P từ chối trình bày về quan điểm giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. N đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung khởi kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 89, 91 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của N đơn xác định anh Bạch Thủy N là cha đẻ của cháu bé có tên dự sinh Bạch Ngọc Minh Anh, sinh ngày 14-10-2021 do chị Nguyễn Thị H sinh ra. Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp xác định cha cho con, bị đơn hiện đang cư trú tại huyện Thủy N, thành phố Hải Phòng, nên theo khoản 4 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy N, thành phố Hải Phòng.

[2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 227 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Về nội dung khởi kiện: Tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện chị Nguyễn Thị H đang có quan hệ hôn nhân với anh Phan Trọng P nhưng từ năm 2018 vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi. Trong thời gian sống ly thân chị Nguyễn Thị H và anh Bạch Thủy N có quan hệ tình cảm với nhau và chị H sinh được 01 con chung tên là Bạch Ngọc Minh Anh theo giấy chứng sinh số 009789 ngày 14-10-2021 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp. Tại kết quả xét nghiệm ADN số KQ 20536822 ngày 15-10-2022 của Công ty TMHH Dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO kết luận: Anh Bạch Thủy N có quan hệ huyết thống cha-con với cháu Bạch Ngọc Minh Anh (độ tin cậy: 99,99999%). Như vậy có đủ căn cứ xác định cháu bé có tên dự sinh Bạch Ngọc Minh Anh, sinh ngày 14-10-2021 do chị Nguyễn Thị H sinh ra là con đẻ của anh Bạch Thủy N. Căn cứ Điều 89, 91 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của N đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 89, 91 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 28; khoản 3, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H xác định anh Bạch Thủy N là cha đẻ của cháu Bạch Ngọc Minh Anh sinh ngày 14 tháng 10 năm 2021 do chị Nguyễn Thị H sinh ra theo giấy chứng sinh số 009789 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp ngày 14-10-2021.

2. Về án phí: Anh Bạch Thủy N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

- Chị Nguyễn Thị H và anh Bạch Thủy N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Phan Trọng P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy N;
- Chi cục THADS h. Thủy N;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai